

Bản án số: 96/2025/DS-ST

Ngày: 14-8-2025

V/v: Tranh chấp hợp đồng tín dụng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10 - TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Bích Hằng;

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Bùi Dân An

2. Ông Lê Công Quyền

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Nguyễn Thanh Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 10 - Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 10 – Tây Ninh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Nhiên, Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 8 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 10 – Tây Ninh đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 111/2025/TLST-DS ngày 17 tháng 3 năm 2025 về “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/2025/QĐST-DS ngày 08 tháng 7 năm 2025, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín (viết tắt Sacombank); trụ sở chính: 266-268, Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Xuân Hòa, thành phố Hồ Chí Minh; người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch D, chức vụ: Tổng giám đốc; người đại diện theo ủy quyền của bà D: Ông Nguyễn Hồng S, chức vụ: Giám đốc; người đại diện theo ủy quyền của ông S: Bà Đỗ Thị Thanh H, chức vụ: Chuyên viên kiểm soát rủi ro; địa chỉ liên hệ: Số 217 – 219, đường 30/4, phường Tân Ninh, tỉnh Tây Ninh, vắng mặt.

- Bị đơn: Ông Trần Phát H, sinh năm: 2003; địa chỉ: Số 36, đường số 84, đường Trần Phú, tổ 32, khu phố Long Tân, phường Long Thành Bắc, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh (nay khu phố Long Tân, phường Long Hoa, tỉnh Tây Ninh), vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ KIẾN:

- Theo đơn khởi kiện ngày 16 tháng 02 năm 2025, quá trình tố tụng người đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín bà Đỗ Thị Thanh H trình bày:

Ngày 26-8-2024, ông H ký với Ngân hàng Hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng. Căn cứ vào thu nhập của ông H Sacombank cấp thẻ tín dụng cho ông H với hạn mức là 30.000.000 đồng. Loại thẻ: 1022-VS pay Wave Cre Classic; số tài khoản thẻ: 3966487146; hạn mức sử dụng: 30.000.000 đồng; ngày lập bảng sao kê: 03-7-2025; lãi suất hiện tại: 33,2%/năm (2,77%/tháng), lãi suất thay đổi theo từng thời

kỳ và được Sacombank niêm yết tại www.sacombank.com.vn. Từ ngày 15-12-2024 cho đến nay ông H không thanh toán tiền nợ thẻ tín dụng cho Sacombank dẫn đến quá hạn. Nợ thẻ tín dụng tính đến ngày 14-8-2025 là 3.056.796 đồng, trong đó dư nợ quá hạn là 2.424.449 đồng, lãi quá hạn 632.347 đồng và lãi suất phát sinh cho đến khi trả xong nợ.

Căn cứ vào phiếu đăng ký thông tin khách hàng cá nhân có sử dụng số điện thoại 0879042514 và phiếu đăng ký kèm hợp đồng sử dụng dịch vụ mở tài khoản thanh toán số 052222022003 tại Sacombank, ông H đã thực hiện vay tiêu dùng từ thẻ tín dụng qua ứng dụng trực tuyến “Sacombank Pay” và nhận tiền vay, đồng thời trả nợ thông qua số tài khoản trên, chi tiết các khoản vay như sau: Theo hợp đồng cho vay số: LD0000563333 ngày 29-8-2024: Số tiền vay 27.000.000 đồng; thời hạn vay: 9 tháng; mục đích vay: Tiêu dùng; phương thức tính lãi: Góp đều; lãi suất: 16,8%/năm, lãi suất nợ quá hạn nằng 150% lãi trong hạn. Thời điểm trả hết nợ: 25-01-2025. Trong quá trình vay ông H không thanh toán gốc, lãi cho Sacombank dẫn đến quá hạn. Ông H đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên ngày 25-9-2024 đã chuyển dư nợ sang nợ quá hạn.

Tính đến ngày 14-8-2025, ông H còn nợ các khoản sau: Nợ gốc: 29.295.360 đồng; lãi 7.382.400 đồng. Tổng nợ theo Hợp đồng số LD0000563333 tính đến ngày 14-8-2025 là 36.677.760 đồng. Tổng cộng, 02 khoản nợ trên tính đến ngày 14-8-2025 là 39.734.556 đồng. Sacombank yêu cầu ông H phải thanh toán số tiền nêu trên và lãi suất đến khi tất nợ.

Tòa án đã tổng đạt các văn bản tố tụng cho ông H nhưng vắng mặt và không có ý kiến trình bày.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 10 - Tây Ninh trình bày:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký: Thẩm phán thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ, chuẩn bị xét xử và quyết định đưa vụ án ra xét xử đảm bảo đúng quy định về thời hạn, nội dung, thẩm quyền theo Bộ luật Tố tụng dân sự; Hội đồng xét xử thực hiện đúng trình tự, thủ tục đối với phiên tòa sơ thẩm dân sự; Thư ký thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

- Về chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng: Đại diện uỷ quyền của nguyên đơn chị H có đơn xin giải quyết vắng mặt. Ông H đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do, Tòa án xét xử theo quy định của pháp luật.

- Đề nghị hướng giải quyết: Căn cứ Điều 91 của Luật các tổ chức tín dụng và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Sacombank đối với ông H. Buộc ông H thanh toán cho Sacombank số tiền gốc, tiền lãi tính đến ngày 14-8-2025 là 39.734.556 đồng và lãi suất đến khi trả hết nợ. Án phí dân sự sơ thẩm ông H phải chịu theo quy định của pháp luật.

- Kiến nghị khác: Không.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Theo đơn khởi kiện Sacombank yêu cầu ông Trần Phát H, sinh năm: 2003; địa chỉ: Số 84, đường Trần Phú, tổ 32, khu phố Long Tân, phường Long Hoa, tỉnh Tây Ninh trả số tiền gốc, lãi suất tính đến ngày 14-8-2025 là 39.734.556 đồng và lãi suất tính đến ngày trả hết nợ. Đây là vụ kiện “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Khu vực 10 – Tây Ninh được quy định tại Điều 26 và Điều 35 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Bà H có đơn xin xét xử vắng mặt. Ông H đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng vắng mặt không có lý do. Tòa án xét xử vắng mặt các đương sự theo Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện: Sacombank khởi kiện yêu cầu ông H trả số tiền gốc, tiền lãi tính đến ngày 14-8-2025 là 39.734.556 đồng và lãi suất đến khi trả hết nợ. Tài liệu, chứng cứ là Giấy đề nghị kiêm hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ cá nhân; Giấy đề nghị kiêm hợp đồng tín dụng kiêm giấy nhận nợ ngày 29-8-2024, bảng tính lãi và các tài liệu, chứng cứ khác đã nộp cho Tòa án. Tài liệu, chứng cứ thể hiện ông H nợ Sacombank 02 khoản vay. Cả hai Hợp đồng đều thể hiện ông H đã vi phạm thời hạn trả nợ cho Sacombank. Ông H đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng không lên Tòa án để hòa giải, đối chất số tiền vốn vay và lãi suất với Sacombank. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Sacombank là có căn cứ.

[4] Nhận xét, quan điểm và đề xuất nêu trên của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 10 – Tây Ninh là có căn cứ.

[5] Về án phí: Ông Trần Phát H phải chịu 1.987.000 đồng án phí sơ thẩm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 91 của Luật các tổ chức tín dụng;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín với ông Trần Phát H.

Buộc ông Trần Phát H có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín tổng số tiền gốc, tiền lãi tính đến ngày 14-8-2025 là 39.734.556 đồng. Trong đó:

- Tiền gốc là 2.424.449 (hai triệu bốn trăm hai mươi bốn nghìn bốn trăm bốn mươi chín) đồng, tiền lãi tính đến ngày 14-8-2025 là 632.347 (sáu trăm ba mươi hai nghìn ba trăm bốn mươi bảy) đồng theo Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng ngày 26-8-2024.

- Tiền gốc là 29.295.360 (hai mươi chín triệu hai trăm chín mươi lăm nghìn ba trăm sáu mươi) đồng và tiền lãi tính đến ngày 14-8-2025 là 7.382.400 (bảy triệu ba

trăm tám mươi hai nghìn bốn trăm) đồng theo Giấy đề nghị kiêm hợp đồng tín dụng kèm giấy nhận nợ ngày 29-8-2024.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận theo Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng và Giấy đề nghị kiêm hợp đồng tín dụng kèm giấy nhận nợ mà các bên đã ký kết.

2. Về án phí:

- Ông Trần Phát H phải chịu 1.987.000 (một triệu chín trăm tám mươi bảy nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

- Hoàn trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín 814.000 (tám trăm mười bốn nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu số 0008356 ngày 13-3-2025 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh (nay Phòng thi hành án dân sự Khu vực 10 – Tây Ninh).

3. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp .

Nơi nhận:

- TAND. tỉnh Tây Ninh;
- VKSND. tỉnh Tây Ninh;
- THADS. tỉnh Tây Ninh;
- VKSND. Khu vực 10 – Tây Ninh;
- PTHADS. Khu vực 10 – Tây Ninh;
- Các đương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký)

Dương Thị Bích Hằng

